

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 18/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Ông Giang Phi L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số M đường B, khóm S, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Lâm Bảo K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số M đường B, khóm S, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K đồng ý thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung và cấp dưỡng: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K thống nhất thỏa thuận, bà Lâm Bảo K đồng ý giao con chung tên Giang Bảo N (nữ, sinh ngày 25/02/2015) hiện đang sống chung với ông Giang Phi L tại số M đường B, khóm S, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho ông Giang Phi L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Bà Lâm Bảo K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N.

Xét thấy, ông L và bà K đã thỏa thuận được với nhau về việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn sự thỏa thuận này là tự nguyện nên được Tòa án chấp nhận.

Bà Lâm Bảo K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K đã nộp theo biên lai số 0004933 (ông L) và 0004934 (bà K) cùng ngày **18/02/2019** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Sóc Trăng; Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K đã nộp xong lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K thống nhất thỏa thuận, bà Lâm Bảo K đồng ý giao con chung tên Giang Bảo N (nữ, sinh ngày 25/02/2015) hiện đang sống chung với ông Giang Phi L tại số M đường B, khóm S, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng cho ông Giang Phi L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Bà Lâm Bảo K không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N.

Bà Lâm Bảo K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K mỗi người đồng ý chịu 150.000 đồng; Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K đã nộp theo biên lai số 0004933 (ông L) và 0004934 (bà K) cùng ngày **18/02/2019** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Giang Phi L và bà Lâm Bảo K đã nộp xong lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND TP P;
- Chi cục THADS TP P;
- UBND phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Tuyền